Tiết 1:TOÁN

**Bài 95: DIỆN TÍCH HÌNH CHỮ NHẬT - DIỆN TÍCH HÌNH VUÔNG (Tiết 1)-**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết diện tích hình chữ nhật, diện tích hình vuông.

- Tìm ra quy tắc tính diện tích hình chữ nhật, diện tích hình vuông.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi “ Đố bạn” để khởi động bài học.  + Câu 1: Đố bạn biết diện tích của A  + Câu 2: Đố bạn biết diện tích của B  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - HS nêu cách tìm số hình vuông 1 cm2nhanh và chính xác ?  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời: Hình A gồm 10 hình vuông 1 cm2  Nên diện tích là 10 cm2  + Trả lời: Hình B gồm 15 hình vuông 1 cm2  Nên diện tích là 15 cm2  - Dùng phép nhân, Hình A có tất cả 5 x 2 = 10 hình vuông 1 cm2  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***:*  **-**Mục tiêu:  + Nhận biết diện tích hình chữ nhật, diện tích hình vuông.  + Tìm ra quy tắc tính diện tích hình chữ nhật, diện tích hình vuông.  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành: | |
| **a. Khám phá quy tắc tính diện tích hình chữ nhật (Làm việc cả lớp)**  GV cho HS quan sát tranh và trả lời miệng    - Các ô vuông trong hình chia làm mấy hàng?  - Mỗi hàng có mấy ô vuông ?  - Trong hình chữ nhật có tất cả mấy ô vuông ?  - Muốn biết chính xác số ô vuông trong hình chữ nhật em làm như thế nào ?  - Mỗi ô vuông có diện tích bằng bao nhiêu ?  - Mỗi hàng có diện tích là bao nhiêu?  + Tính diện tích của hình chữ nhật trên  + Chiều dài hình chữ nhật bằng mấy ?  + Chiều rộng của hình chữ nhật bằng mấy ?  - Muốn tính diện tích hình chữ nhật em làm thế nào?  - GV: Chốt quy tắc, HS nhắc lại.  **b. Khám phá quy tắc tính diện tích hình vuông (Làm việc cả lớp)**  GV cho HS quan sát tranh và trả lời miệng    - Các ô vuông trong hình chia làm mấy hàng?  - Mỗi hàng có mấy ô vuông ?  - Trong hình vuông có tất cả mấy ô vuông ?  - Muốn biết chính xác số ô vuông trong hình vuông em làm như thế nào ?  - Mỗi ô vuông có diện tích bằng bao nhiêu ?  - Mỗi hàng có diện tích là bao nhiêu?  -Tính diện tích của hình vuông trên  - Cạnh hình vuông bằng mấy ?  - Muốn tính diện tích hình vuông em làm thế nào?  - GV: Chốt quy tắc, HS nhắc lại.  **c. GV chốt lại cách tính diện tích hình chữ nhật , diện tích hình vuông (Làm việc chung cả lớp)**  - HS nói cho nhau nghe  - Chú ý độ dài các cạnh của hình chữ nhật phải cùng đơn vị đo. | - HS quan sát hình và trả lời câu hỏi.  + Các ô vuông trong hình chữ nhật được chia thành hai hàng.  - Mỗi hàng có 5 ô vuông  - Trong hình chữ nhật có tất cả 10 ô vuông.  - ta lấy 2 x 5 = 10 ( ô vuông)  - Mỗi ô vuông có diện tích 1 cm2  - Mỗi hàng có diện tích bằng 5 cm2  - Muốn tính diện tích hình chữ nhật ta lấy 2 x 5 = 10cm2  - 5 cm  - 2 cm  -Lấy chiều dài nhân với chiều rộng.  + Các ô vuông trong hình vuông được chia thành 4 hàng.  - Mỗi hàng có 4 ô vuông  - Trong hình chữ nhật có tất cả 16 ô vuông.  - ta lấy 4 x 4 = 16 ( ô vuông)  - Mỗi ô vuông có diện tích 1 cm2  - Mỗi hàng có diện tích bằng 4 cm2  - Muốn tính diện tích hình vuông ta lấy 4 x 4 = 16 cm2  - 4 cm  -Lấy độ dài một cạnh nhân với chính nó. |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| GV tổ chức trò chơi “ Ai nhanh hơn” để khởi động bài học.  + Câu 1: Đố bạn biết diện tích hình chữ nhật có chiều dài 5cm, chiều rộng bằng 3 cm.  + Câu 2: Đố bạn biết diện tích hình vuông có cạnh bằng 6 cm  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét tiết học. | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời: Diện tích hình chữ nhật bằng 5 x 3 = 15 cm2  + Trả lời: Diện tích hình vuông bằng 6 x 6 = 36 cm2 |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

Tiết 1:TOÁN

**Bài 95: DIỆN TÍCH HÌNH CHỮ NHẬT - DIỆN TÍCH HÌNH VUÔNG (Tiết 1)-**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết diện tích hình chữ nhật, diện tích hình vuông.

- Tìm ra quy tắc tính diện tích hình chữ nhật, diện tích hình vuông.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi “ Đố bạn” để khởi động bài học.  + Câu 1: Đố bạn biết diện tích của A  + Câu 2: Đố bạn biết diện tích của B  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - HS nêu cách tìm số hình vuông 1 cm2nhanh và chính xác ?  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời: Hình A gồm 10 hình vuông 1 cm2  Nên diện tích là 10 cm2  + Trả lời: Hình B gồm 15 hình vuông 1 cm2  Nên diện tích là 15 cm2  - Dùng phép nhân, Hình A có tất cả 5 x 2 = 10 hình vuông 1 cm2  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***:*  **-**Mục tiêu:  + Nhận biết diện tích hình chữ nhật, diện tích hình vuông.  + Tìm ra quy tắc tính diện tích hình chữ nhật, diện tích hình vuông.  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành: | |
| **a. Khám phá quy tắc tính diện tích hình chữ nhật (Làm việc cả lớp)**  GV cho HS quan sát tranh và trả lời miệng    - Các ô vuông trong hình chia làm mấy hàng?  - Mỗi hàng có mấy ô vuông ?  - Trong hình chữ nhật có tất cả mấy ô vuông ?  - Muốn biết chính xác số ô vuông trong hình chữ nhật em làm như thế nào ?  - Mỗi ô vuông có diện tích bằng bao nhiêu ?  - Mỗi hàng có diện tích là bao nhiêu?  + Tính diện tích của hình chữ nhật trên  + Chiều dài hình chữ nhật bằng mấy ?  + Chiều rộng của hình chữ nhật bằng mấy ?  - Muốn tính diện tích hình chữ nhật em làm thế nào?  - GV: Chốt quy tắc, HS nhắc lại.  **b. Khám phá quy tắc tính diện tích hình vuông (Làm việc cả lớp)**  GV cho HS quan sát tranh và trả lời miệng    - Các ô vuông trong hình chia làm mấy hàng?  - Mỗi hàng có mấy ô vuông ?  - Trong hình vuông có tất cả mấy ô vuông ?  - Muốn biết chính xác số ô vuông trong hình vuông em làm như thế nào ?  - Mỗi ô vuông có diện tích bằng bao nhiêu ?  - Mỗi hàng có diện tích là bao nhiêu?  -Tính diện tích của hình vuông trên  - Cạnh hình vuông bằng mấy ?  - Muốn tính diện tích hình vuông em làm thế nào?  - GV: Chốt quy tắc, HS nhắc lại.  **c. GV chốt lại cách tính diện tích hình chữ nhật , diện tích hình vuông (Làm việc chung cả lớp)**  - HS nói cho nhau nghe  - Chú ý độ dài các cạnh của hình chữ nhật phải cùng đơn vị đo. | - HS quan sát hình và trả lời câu hỏi.  + Các ô vuông trong hình chữ nhật được chia thành hai hàng.  - Mỗi hàng có 5 ô vuông  - Trong hình chữ nhật có tất cả 10 ô vuông.  - ta lấy 2 x 5 = 10 ( ô vuông)  - Mỗi ô vuông có diện tích 1 cm2  - Mỗi hàng có diện tích bằng 5 cm2  - Muốn tính diện tích hình chữ nhật ta lấy 2 x 5 = 10cm2  - 5 cm  - 2 cm  -Lấy chiều dài nhân với chiều rộng.  + Các ô vuông trong hình vuông được chia thành 4 hàng.  - Mỗi hàng có 4 ô vuông  - Trong hình chữ nhật có tất cả 16 ô vuông.  - ta lấy 4 x 4 = 16 ( ô vuông)  - Mỗi ô vuông có diện tích 1 cm2  - Mỗi hàng có diện tích bằng 4 cm2  - Muốn tính diện tích hình vuông ta lấy 4 x 4 = 16 cm2  - 4 cm  -Lấy độ dài một cạnh nhân với chính nó. |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| GV tổ chức trò chơi “ Ai nhanh hơn” để khởi động bài học.  + Câu 1: Đố bạn biết diện tích hình chữ nhật có chiều dài 5cm, chiều rộng bằng 3 cm.  + Câu 2: Đố bạn biết diện tích hình vuông có cạnh bằng 6 cm  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét tiết học. | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời: Diện tích hình chữ nhật bằng 5 x 3 = 15 cm2  + Trả lời: Diện tích hình vuông bằng 6 x 6 = 36 cm2 |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |